

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST

Ngày 02/5/2024

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con
chung khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Hưng.
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hà Bá Khiên
2. Ông Lương Khắc Tiệp

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Thế Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lê Thúy Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 71/2023/TLST-HNGĐ ngày 04/12/2023, về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 27/3/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2024/QĐST- HNGĐ ngày 15/4/2024 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Chị Tánh Y B1, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Xóm P, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Chỗ ở hiện nay: Bản S, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Bị đơn: Anh Sùng A D, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Xóm P, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Tánh Y B1 trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Sùng A D được tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện đã được UBND xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 14/01/2011. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ của anh Sùng A D có địa chỉ: Xóm P, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân bình thường nhưng đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị và anh Sùng A D bất đồng về quan điểm sống. Anh Sùng A D thường xuyên đi tụ tập bạn bè đi uống rượu, mỗi khi rượu say về thì hay đánh vợ và không quan tâm gì đến cuộc sống của gia đình. Năm 2015 anh Sùng A D phải đi chấp hành án về tội vận chuyển trái phép chất ma túy sau khi

chấp hành xong, khi trở về anh Sùng A D vẫn không thay đổi tính nết mà tiếp tục sống không quan tâm đến vợ con cùng gia đình. Do không thể hòa giải được nên cuối năm 2021 chị Tánh Y B L đã về nhà bố mẹ đẻ ở Bản S, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La và sống ly thân với anh Sùng A D từ đó cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không thể tồn tại được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết để chị được ly hôn anh Sùng A D. Về con chung hiện nay chị và anh Sùng A D có 02 con chung tên là Sùng Y H, sinh ngày 08/02/2012 và Sùng a H, sinh ngày 21/02/2015 hiện nay đang ở cùng bà nội và anh Sùng A D. Chị thấy tình cảm của các cháu rất yêu thương bà, theo phong tục của người mông thì khi ly hôn nếu người mẹ nuôi con rất khó khăn khi các con đau yếu, mặt khác anh Sùng A D đe dọa chị không được mang con đi theo. Bà Hàng Y Chư là bà nội cũng có nguyện vọng muốn tiếp tục nuôi dưỡng cả hai cháu. Hiện nay do điều kiện kinh tế của chị Tánh Y B L gặp nhiều khó khăn, phải đi làm ăn xa, thuê chỗ ở. Để sớm ổn định cuộc sống của mình nên chị đồng ý để hai con sống cùng bà nội và anh Sùng A D, chị sẽ cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Hiện nay không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Tại phiên tòa hôm nay chị Tánh Y B L xin nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Quá trình giải quyết vụ kiện Tòa án nhân dân huyện Mai Châu đã phối hợp cùng UBND xã Pà Cò tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng đối với anh Sùng A D theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự, nhưng anh Sùng A D cố tình trốn tránh không tham gia tố tụng tại tòa, gây khó khăn trong công tác giải quyết án.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa các thành viên Hội đồng xét xử đã có mặt đầy đủ, không có trường hợp phải thay đổi người tiến hành tố tụng. Quá trình hỏi và tranh tụng tại tòa án đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm nên không yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Những người tham gia tố tụng nguyên đơn có mặt. Bị đơn vắng mặt lần hai không có lý do. Tòa án nhân dân huyện Mai Châu tiến hành xét xử vụ kiện là đúng theo khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Trên cơ sở nội dung vụ án đã được thể hiện qua phần thủ tục hỏi công khai tại phiên tòa, nhận thấy mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng giữa chị Tánh Y B L và anh Sùng A D đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Tánh Y B L được ly hôn anh Sùng A D. Về con chung đề nghị giao cho anh Sùng A D là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng,

chăm sóc, giáo dục cháu Sùng Y Hạnh, sinh ngày 08/02/2012 và Sùng A Hoàng, sinh ngày 21/02/2015 đến khi đủ 18 tuổi. Chị Tánh Y Bl phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm con căn cứ vào Khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Tánh Y Bl có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mai Châu giải quyết ly hôn anh Sùng A D có nơi cư trú tại: Xóm Pà Cò Lớn, xã Pà Cò, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình. Theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu. Quá trình giải quyết vụ kiện anh Sùng A D vắng mặt lần 02 không có lý do. Để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của các bên đương sự, cũng như đảm bảo về thời hạn tố tụng tòa án tiến hành xét xử vụ kiện là phù hợp với khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay, chị Tánh Y Bl trình bày do anh Sùng A D hay đi rượu chè, không quan tâm đến cuộc sống của gia đình và vợ con. Từ đó cho thấy giữa chị Tánh Y Bl và anh Sùng A D không còn có sự thương yêu, quý trọng, chăm sóc giúp đỡ nhau, cùng nhau xây dựng gia đình bền vững, ấm no, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Tánh Y Bl và anh Sùng A D đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tánh Y Bl.

[3] Về con chung: Chị chị Tánh Y Bl và anh Sùng A D có 02 con chung tên là Sùng Y Hạnh, sinh ngày 08/02/2012 và Sùng A Hoàng, sinh ngày 21/02/2015 hiện nay các cháu đang ở cùng với bà nội Hàng A Chư và anh Sùng A D. Căn cứ vào ý kiến của chị Tánh Y Bl và bà Hàng Y Chư, xét nguyện vọng về mọi mặt của con chưa thành niên. Hội đồng xét xử giao cho anh Sùng A D là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục hai con cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Tánh Y Bl phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm con. Mức cấp dưỡng thực hiện hàng tháng, theo mức lương cơ sở áp dụng từ 01/7/2023 là 1.800.000 đồng cho cả hai con. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: hiện nay không có nên hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

[5] Về án phí: Chị Tánh Y Bl phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 điều 228 ; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình. Nghị Định 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của chị Tánh Y Bl.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Tánh Y Bl được ly hôn anh Sùng A D.

2. Về con chung: - Giao cho anh Sùng A D là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con Sùng Y H, sinh ngày 08/02/2012 và Sùng A H, sinh ngày 21/02/2015 cho đến khi đủ 18 tuổi có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

- Chị Tánh Y Bl phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mức cấp dưỡng mỗi con là 900.000(Chín trăm ngàn đồng) kể từ ngày xét xử 02/5/2024 cho đến khi các con đủ 18 tuổi có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác và có quyền thăm con.

3. Về án phí: Chị Tánh Y Bl phải nộp 300.000 đồng án phí dân sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0003635 ngày 04/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu. Chị Tánh Y Bl phải nộp tiền án phí còn lại là 300.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh HB
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- THA dân sự;
- UBND xã Pà Cò;
- (đăng ký ngày 14/01/2011)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ
- Lưu cấp án

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng

